TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26 – 9 - 2023
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Lành

bà Đặng Thị Hoàng Anh

- Thư ký phiên tòa: ông Thái Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: không tham gia.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023 về: "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 38/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Võ Thị Xuân H; cư trú tại: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* anh Ngo Tony H1; cư trú tại: A S, CA I, Hoa Kỳ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11 tháng 7 năm 2023, nguyên đơn chị Võ Thị Xuân H trình bày: chị và anh Ngo Tony H1 kết hôn vào năm 2022, có đăng ký tại Ủy ban nhân huyện L, tỉnh Vĩnh Long, hôn nhân do mai mối. Sau khi kết hôn, anh Ngo Tony H1 trở về Hoa Kỳ còn chị ở lại Việt Nam. Trong thời gian vợ chồng xa cách, chị và anh Ngo Tony H1 thường xuyên liên lạc qua điện thoại thì vợ chồng phát sinh nhiều quan điểm trái ngược nhau, không thể dung hòa. Khi chị hỏi anh Ngo Tony H1 về vấn đề hôn nhân thì anh Ngo Tony H1 nói không muốn bảo lãnh chị sang Hoa Kỳ để đoàn tụ và muốn chấm dứt quan hệ hôn nhân. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, việc sống chung như dự định ban đầu không thể thực hiện,

dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Ngo Tony H1.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai ngày 14 tháng 7 năm 2023, bị đơn anh Ngo Tony H1 trình bày: anh và chị Võ Thị Xuân H kết hôn và phát sinh mâu thuẫn như chị Võ Thị Xuân H trình bày. Hiện nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị Võ Thị Xuân H không còn, việc sống chung như dự định ban đầu không thể thực hiện được. Theo yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Xuân H, anh có ý kiến như sau:

Về hôn nhân: anh đồng ý ly hôn với chị Võ Thị Xuân H.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn chị Võ Thị Xuân H và bị đơn anh Ngo Tony H1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với họ.

[2] Chị Võ Thị Xuân H và anh Ngo Tony H1 kết hôn vào năm 2022 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị Xuân H là công dân Việt Nam với anh Ngo Tony H1 quốc tịch Hoa Kỳ là quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài được quy định tại khoản 25 Điều 3 Luật Hôn nhân và Gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tại điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định việc ly hôn mà nguyên đơn hoặc bị đơn là công dân Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Việt Nam. Tại thời điểm thụ lý vụ án, bị đơn không có nơi cư trú, làm việc ở Việt Nam, nguyên đơn yêu cầu Tòa án nơi mình cư trú giải quyết, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long. Theo Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì việc ly hôn này được áp dụng pháp luật Việt Nam giải quyết.

[3] Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì vợ chồng phải có nghĩa vụ chung sống với nhau, yêu thương, quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau. Thực tế giữa chị Võ Thị Xuân H và anh Ngo Tony H1 không còn quan tâm chăm sóc nhau, không thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng, ai biết bổn phận của người đó. Chị Võ Thị Xuân H yêu cầu ly hôn, anh Ngo Tony H1 đồng ý. Xét thấy

hai bên đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình việc chị Võ Thị Xuân H yêu cầu ly hôn với anh Ngo Tony H1 là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung chị Võ Thị Xuân H không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Võ Thị Xuân H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Xuân H.

1. Về quan hệ hôn nhân: cho chị Võ Thị Xuân H được ly hôn với anh Ngo Tony H1.

2. Án phí: chị Võ Thị Xuân H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 516 ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết chị Võ Thị Xuân H được quyền kháng cáo. Anh Ngo Tony H1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TANDCC: 01b;
- VKSNDTVL: 02b
- CATANDTVL: 01b;
- THADSTVL: 02b;
- UBNDHH: 01b;
- Đ/sự: 02b;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án: 04b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Tuấn